

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Chủ biên: PGS. TS. TRẦN THỌ ĐẠT

SÁCH CHUYÊN KHOA

CÁC MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

HÀ NỘI - 2005

33-335 -04-1328-2005
TK-2005

LỜI GIỚI THIỆU

Kể từ năm 1986, năm đánh dấu cho sự bắt đầu công cuộc đổi mới của đất nước, với sự gia tăng nhanh chóng của vốn đầu tư trong và ngoài nước, cùng những bước tiến đáng kể của khoa học và công nghệ, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong tăng trưởng kinh tế, góp phần xóa đói, giảm nghèo và nâng cao mức sống của người dân.

Tuy nhiên, theo một số nghiên cứu trong và ngoài nước gần đây, dường như nền kinh tế Việt Nam đang có dấu hiệu suy giảm về tốc độ tăng trưởng và năng lực cạnh tranh trên trường quốc tế. Vậy, chúng ta phải làm gì để đưa nền kinh tế trở lại chu kỳ tăng trưởng cao? Phải dựa trên yếu tố nào để tiếp tục thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế? Để có thể trả lời cho những câu hỏi như vậy, cần phải nắm bắt được các nhân tố thực sự là động lực của tăng trưởng kinh tế trong dài hạn.

Trên thế giới, các lý thuyết và mô hình tăng trưởng kinh tế liên tục ra đời và phát triển trong suốt thế kỷ XX. Chúng đã trở thành cơ sở cho các nhà hoạch định chính sách của mỗi quốc gia, dù là nước công nghiệp phát triển hay nước đang phát triển. Có thể nói, các công cụ toán học và kinh tế học có khả năng lượng hóa sự tăng trưởng kinh tế dưới tác động của những biến đổi trong yếu tố đầu vào như lao động, vốn, khoa học - công nghệ... ngày càng trở nên cần thiết.

Cuốn sách "Các mô hình tăng trưởng kinh tế" do PGS. TS. Trần Thọ Đạt chủ biên, không chỉ giới thiệu và trình bày cơ sở lý thuyết của các mô hình tăng trưởng nổi tiếng trên thế giới từ trước đến nay, mà còn giúp bạn đọc tìm hiểu những ý nghĩa và ứng dụng của chúng trong việc xây dựng chính sách đã được thực hiện ở trong và ngoài nước trong nhiều thập kỷ qua, nhằm mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Cuốn sách này là tài liệu bổ ích cho các nhà nghiên cứu, nhà quản lý và hoạch định chính sách ở cấp độ vĩ mô và đặc biệt là cho đội ngũ giảng viên, nghiên cứu sinh và sinh viên kinh tế.

Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách này đến các bạn đọc.

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2005

Hiệu trưởng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

GS. TS. Nguyễn Văn Thường

LỜI NÓI ĐẦU

Mô hình tăng trưởng kinh tế là một cách diễn đạt quan điểm cơ bản về sự tăng trưởng kinh tế thông qua các biến số kinh tế và mối liên hệ giữa chúng. Ngay từ đầu thế kỷ XX, các mô hình tăng trưởng kinh tế đã trở thành công cụ hữu ích, giúp các nhà kinh tế mô tả và lượng hoá tăng trưởng của nền kinh tế một cách rõ ràng hơn, cụ thể hơn. Cho đến nay, trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm trong lịch sử kinh tế học, các mô hình tăng trưởng đã chiếm một vị trí quan trọng trong các nghiên cứu lý luận cũng như thực tiễn về tăng trưởng kinh tế ở mỗi quốc gia.

Nhận thức được tầm quan trọng của các mô hình tăng trưởng, cuốn "Các mô hình tăng trưởng kinh tế" ra đời với mục đích trở thành một tài liệu tham khảo mang tính thiết thực, phục vụ công tác nghiên cứu cả về mặt lý luận cũng như thực tiễn tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Cuốn sách này được biên soạn từ các tài liệu trong và ngoài nước, bao gồm tương đối đầy đủ những mô hình tăng trưởng kinh tế vĩ mô nổi tiếng nhất, từ truyền thống đến hiện đại. Để có thể hiểu được một cách tốt nhất nội dung cuốn sách, bạn đọc cần được trang bị những kiến thức cơ bản về Kinh tế vĩ mô và Toán kinh tế.

Cuốn sách này được hoàn thành sau một thời gian dài tìm tòi nghiên cứu, do PGS. TS. Trần Thọ Đạt đề xuất ý

tưởng, xây dựng đề cương và hiệu chỉnh, với sự trợ giúp của Đỗ Tuyết Nhung trong việc thu thập tư liệu và viết bản thảo.

Do trong quá trình biên soạn còn nhiều hạn chế về khả năng và tư liệu, nên cuốn sách này chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi mong muốn nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc.

Tác giả

PGS. TS. Trần Thọ Đạt

Đỗ Tuyết Nhung

Tháng 5/2005

GIỚI THIỆU NỘI DUNG

Có lẽ một trong những vấn đề được quan tâm nhiều nhất và dai dẳng nhất trong kinh tế học là tìm hiểu các nhân tố khiến nền kinh tế tăng trưởng. Theo dòng thời gian, nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế đã trải qua những giai đoạn thăng trầm trong lịch sử kinh tế học. Tăng trưởng kinh tế đã từng là trung tâm chú ý của các nhà kinh tế chính trị cổ điển từ Adam Smith tới David Ricardo và Karl Marx, nhưng rồi rơi vào quên lãng trong suốt thời kỳ "cách mạng cận biên" (marginal revolution). Các mô hình tăng trưởng của Roy Harrod và Evsey Domar, với nỗ lực tổng quát hoá nguyên lý của Keynes về cầu hiệu quả trong ngắn hạn, đã khơi lại mối quan tâm về lý thuyết tăng trưởng. Sau những nghiên cứu mà Robert Solow và Trevor Swan đã công bố vào giữa những năm 1950, thì lý thuyết tăng trưởng trở thành một trong những chủ đề trọng tâm của giới kinh tế học cho đến đầu những năm 1970. Và vào cuối những năm 1980, lý thuyết tăng trưởng nội sinh đã làm tái sinh lĩnh vực này sau một thập kỷ ngủ quên.

Theo thứ tự thời gian, các lý thuyết và mô hình tăng trưởng được sắp xếp thành:

- Lý thuyết tăng trưởng cổ điển (thế kỷ XVIII)
- Lý thuyết tăng trưởng của Karl Marx (thế kỷ XIX)
- Mô hình tăng trưởng trường phái Keynes (đầu thế kỷ XX)

- Mô hình tăng trưởng Tân cổ điển (giữa thế kỷ XX)
- Mô hình tăng trưởng nội sinh (cuối thế kỷ XX).

Mặc dù hầu hết các nhà phân tích đều cho rằng lý thuyết tăng trưởng kinh tế hiện đại ra đời vào những năm 1950, nhưng những nhà kinh tế học cổ điển mới chính là người tiên phong trong việc xác lập những yếu tố cơ bản của lý thuyết tăng trưởng hiện đại. Cụ thể, các nhà kinh tế này chú trọng vào hành vi cạnh tranh, động thái cân bằng và ảnh hưởng của lợi tức giảm dần đối với vốn và lao động, và đây chính là những yếu tố cơ sở cho cái được gọi là cách tiếp cận Tân cổ điển về lý thuyết tăng trưởng sau này. Hơn nữa, những phân tích về tăng trưởng kinh tế dài hạn của các nhà cổ điển vẫn là mối quan tâm đáng kể, bởi một nguyên nhân đơn giản: lý thuyết này được xây dựng trong giai đoạn đầu của quá trình công nghiệp hoá ở nước Anh, với những đặc điểm giống như các nền kinh tế đang phát triển vào giữa thế kỷ XX.

Tác phẩm "*Bàn về bản chất và nguyên nhân giàu có của các quốc gia*" do Adam Smith xuất bản năm 1776 có thể coi là xuất phát điểm của các lý thuyết tăng trưởng kinh tế. Trong tác phẩm này, không chỉ tích lũy vốn mà cả tiến bộ công nghệ cùng các nhân tố xã hội và thể chế đều đóng một vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế của một nước, nhưng chính cơ chế tích lũy vốn trong thị trường cạnh tranh tự do được coi là động cơ tạo nên sự tăng trưởng kinh tế của nước Anh bấy giờ. Tuy nhiên, Adam Smith và sau đó là David Ricardo cho rằng tỷ suất lợi nhuận sẽ giảm dần bởi sự khan hiếm nhân tố sản xuất và những cơ hội đầu tư sinh lời giảm sút, làm cản trở tăng trưởng kinh tế. Do đó, sự tăng trưởng của mọi nền kinh tế sẽ giảm sút và dừng lại ở một giới

hạn nhất định. Cơ chế tích lũy vốn của các nhà kinh tế cổ điển được Karl Marx kế thừa và phát triển, nhưng ông giải thích "trạng thái dừng" của nền kinh tế theo một cách khác. Nhìn chung, ý tưởng về trạng thái dừng nói riêng và các khái niệm ban đầu về tăng trưởng kinh tế nói chung của lý thuyết truyền thống đã tác động đáng kể tới các mô hình tăng trưởng kinh tế ở thế kỷ XX.

Trong nhiều năm sau đó, lý thuyết tăng trưởng dường như rơi vào quên lãng. Chỉ đến khi nền kinh tế tư bản chủ nghĩa rơi vào vòng xoáy của cuộc Đại suy thoái vào những năm 1930, thì chính sự ra đời trường phái Keynes đã tái hiện lại mối quan tâm đối với lý thuyết tăng trưởng kinh tế, dẫn đến sự ra đời của các mô hình tăng trưởng hiện đại. Theo Solow, "Trong suốt 50 năm qua, có ba trào lưu đáng quan tâm liên quan đến lý thuyết tăng trưởng hiện đại: trào lưu thứ nhất xuất hiện cùng với công trình của Harrod và Domar; trào lưu thứ hai là sự ra đời mô hình Tân cổ điển, trào lưu thứ ba bắt đầu như là sự phản ứng trước những thiếu sót và sai lầm của mô hình Tân cổ điển, nhưng đến nay, nó đã đưa ra những câu hỏi và câu trả lời của riêng mình" (Solow, 1994).

Các mô hình tăng trưởng trường phái Keynes của Harrod và Domar vào những năm 1940 đã giả thiết rằng các nhân tố sản xuất không thể thay thế cho nhau và các quyết định đầu tư là hàm của cầu dự kiến về hàng hoá và dịch vụ. Một luận điểm quan trọng trong mô hình tăng trưởng trường phái Keynes là: có một con đường tăng trưởng cân đối không ổn định trong một nền kinh tế đóng. Kết quả tất yếu của các mô hình này là các chính sách chính phủ có thể tác động tới

tốc độ tăng trưởng sản lượng thực tế của nền kinh tế trong dài hạn, qua đó nhấn mạnh tới yêu cầu tiết kiệm và đầu tư bền vững nếu sản lượng và việc làm tăng liên tục. Tuy nhiên, những mối quan hệ cứng nhắc trong mô hình về tiết kiệm, đầu tư và tăng trưởng đã dẫn đến kết luận không hoàn toàn hợp lý khi cho rằng các nền kinh tế có thể phải chịu những giai đoạn thất nghiệp kéo dài.

Đến năm 1956, Robert Solow và Trevor Swan đã phản bác lại ý tưởng rằng tiết kiệm quyết định tăng trưởng. Điểm then chốt trong lập luận của họ là, khi xã hội ngày càng tích lũy nhiều vốn sản xuất (máy móc, thiết bị), thì lợi tức cận biên của việc đầu tư thêm sẽ giảm dần và đến một điểm nào đó, động cơ tiết kiệm và tích lũy sẽ biến mất. Nói một cách ngắn gọn, cơ chế thị trường sẽ tự làm giảm tính bất ổn vốn có trong mô hình Harrod-Domar.

Mô hình tăng trưởng Tân cổ điển do hai ông xây dựng được coi là mô hình tăng trưởng kinh tế chuẩn đầu tiên. Các giả thiết cơ bản của mô hình này là: lợi tức không đổi theo quy mô, năng suất cận biên của vốn giảm dần, công nghệ sản xuất là ngoại sinh, vốn và lao động có thể thay thế cho nhau, và không có một hàm đầu tư độc lập. Mô hình này dự báo sự hội tụ tới một trạng thái dừng; tại đó, tăng trưởng sản lượng bình quân chỉ được chỉ nhờ tiến bộ công nghệ. Với các nhán tố khác (như hàm sản xuất và tỷ lệ tiết kiệm...) giống nhau, thì mọi quốc gia đều sẽ hội tụ đến một trạng thái dừng như nhau.

Ý nghĩa của mô hình tăng trưởng Tân cổ điển chuẩn là: nếu không có tiến bộ công nghệ ngoại sinh, thì tốc độ tăng trưởng ở trạng thái dừng bằng không. Tức là, các chính sách